

Số: /BC-UBND

Đức Phổ, ngày tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Thực trạng và công tác xã hội hóa về đầu tư xây dựng và kiên cố hóa trường, lớp học, nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2013 – 2023

Thực hiện Công văn số 923/SGDDĐT-KHTC ngày 24/4/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi về việc báo cáo phục vụ Hội nghị Tổng kết công tác xã hội hóa về kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2013-2023, nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới. Trên cơ sở báo cáo của Phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND thị xã báo cáo như sau:

I. KHÁI QUÁT THỰC TRẠNG TRƯỜNG LỚP HỌC VÀ NHÀ CÔNG VỤ CHO GIÁO VIÊN GIAI ĐOẠN 2013 - 2023

1. Thực trạng trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên năm 2013

Năm 2013, thị xã Đức Phổ có 637 phòng học từ bậc học mầm non đến bậc học phổ thông; trong đó số phòng học kiên cố 353 phòng, đạt tỷ lệ kiên cố là 55,42 %. Cụ thể:

- Cấp học mầm non: Có 16 trường với 138 phòng chăm sóc, nuôi dạy trẻ, tỷ lệ kiên cố hóa là 55,07 %; số trẻ em là 4.769 trẻ em; số phòng công vụ cho giáo viên là 0 phòng với tỷ lệ kiên cố hóa là 0 %.

- Cấp học tiểu học: Có 21 trường với 257 phòng học, tỷ lệ kiên cố hóa là 60,31 %; số học sinh là 8.166 học sinh; số phòng công vụ cho giáo viên là 0 phòng với tỷ lệ kiên cố hóa là 0 %.

- Cấp học trung học cơ sở: Có 15 trường với 242 phòng học, tỷ lệ kiên cố hóa là 50,41 %; số học sinh là 6.829 học sinh; số phòng công vụ cho giáo viên là 0 phòng với tỷ lệ kiên cố hóa là 0 %.

2. Thực trạng trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên năm 2023

Năm 2023, thị xã Đức Phổ có 1.018 phòng học từ bậc học mầm non đến bậc học phổ thông; trong đó số phòng học kiên cố là 916 phòng, đạt tỷ lệ kiên cố là 89,98%. Cụ thể:

- Cấp học mầm non: có khoảng 15 trường với 329 phòng chăm sóc, nuôi dạy trẻ, tỷ lệ kiên cố hóa là 84,8 %; số trẻ em là 5181 trẻ em; số phòng công vụ cho giáo viên là 0 phòng với tỷ lệ kiên cố hóa là 0 %.

- Cấp học tiểu học: có khoảng 14 trường với 404 phòng học, tỷ lệ kiên cố hóa là 96,53 %; số học sinh là 8.344 học sinh; số phòng công vụ cho giáo viên là 0 phòng với tỷ lệ kiên cố hóa là 0 %.

- Cấp học trung học cơ sở: có khoảng 15 trường với 285 phòng học, tỷ lệ kiên cố hóa là 86,67 %; số học sinh là 6.778 học sinh; số phòng công vụ cho giáo viên là 0 phòng với tỷ lệ kiên cố hóa là 0 %.

3. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

3.1. Các văn bản chỉ đạo của địa phương

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020-2025, trong đó có chỉ tiêu, nhiệm vụ: có 100% trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trong đó có từ 3-5 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 30/8/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã về kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã Đức Phổ giai đoạn 2021-2025.

3.2. Công tác lãnh đạo, tổ chức thực hiện

- Quyết định số 3327/QĐ-UBND ngày 06/10/2022 của Chủ tịch UBND thị xã về phân công phụ trách, hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao, thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 1035/KH-UBND ngày 12/5/2021 của UBND thị xã Đức Phổ về Kế hoạch Đánh giá ngoài để công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường tiểu học và trung học cơ sở giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thị xã Đức Phổ.

4. Đề xuất nhu cầu chung

4.1. Đề xuất các giải pháp

- Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân dân về tầm quan trọng của công tác xã hội hóa để đầu tư xây dựng xóa phòng học mượn, tạm; tạo sự đồng thuận, quan tâm của chính quyền, các tổ chức đoàn thể xã hội và cha mẹ học sinh đối với việc triển khai các Chương trình, Dự án.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh các trường, thực hiện tốt quy chế dân chủ, thực hiện tốt công tác vận động các nguồn tài trợ trong xã hội cùng nguồn ngân sách nhà nước, đảm bảo kinh phí duy tu bảo dưỡng các công trình phòng học nhằm nâng cao tuổi thọ của công trình.

- Tăng cường vai trò giám sát, kiểm tra của các cơ quan, tổ chức đoàn thể xã hội trong suốt quá trình triển khai thực hiện các Chương trình, Dự án.

4.2. Nhu cầu đầu tư

Thông kê danh mục hiện trạng và nhu cầu đầu tư phòng học của các cơ sở giáo dục, theo thứ tự ưu tiên.

(Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm)

II. CÔNG TÁC XÃ HỘI HÓA VỀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KIÊN CỐ HÓA TRƯỜNG, LỚP HỌC, NHÀ CÔNG VỤ CHO GIÁO VIÊN GIAI ĐOẠN 2013 - 2023

1. Số lượng trường, lớp được đầu tư từ nguồn xã hội hóa giai đoạn 2013 - 2023

- Số trường: 02 trường với quy mô 11 lớp;

- Số phòng học: 12 phòng học;

- Tỷ lệ kiên cố hóa trường, lớp học tăng từ nguồn huy động xã hội hóa: 38%.
- Số phòng công vụ cho giáo viên: 0 phòng.
- Tỷ lệ kiên cố hóa nhà công vụ cho giáo viên tăng từ nguồn huy động xã hội hóa: 0%.

2. Kinh phí huy động từ nguồn xã hội hóa giai đoạn 2013 - 2023

- Tổng số dự án được cấp phép và hoạt động: 03 dự án;
- Tổng kinh phí đầu tư của các dự án: 8.055,693 triệu đồng;
- Diện tích đất đã bố trí cho các cơ sở giáo dục từ nguồn xã hội hóa: 949,9m².

(Báo cáo chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm)

3. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của địa phương

3.1. Các văn bản chỉ đạo về huy động xã hội hóa

Trên cơ sở các văn bản phát hành công tác hỗ trợ về cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục của các đơn vị: Quyết định số 2192/QĐ-DKVN ngày 28/4/2022 của Tập Đoàn Dầu khí Việt Nam về việc phê duyệt phương án phân bổ chương trình an sinh xã hội năm học 2022-2023 của PVN để các đơn vị thành viên hỗ trợ các địa phương, tổ chức trong cả nước; Thông báo số 1703/DKVN-VP ngày 21/3/2023 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc thông báo hỗ trợ chương trình ASXH đối với tỉnh Quảng Ngãi năm 2023-2024. UBND thị xã đã chỉ đạo các địa phương, đơn vị tranh thủ các nguồn xã hội hoá, kêu gọi hỗ trợ, đầu tư trang bị thêm cơ sở vật chất, phục vụ tốt công tác dạy và học tại đơn vị.

3.2. Công tác lãnh đạo, tổ chức thực hiện

- Biên bản xác nhận tài trợ cho giáo dục giữa đơn vị tài trợ là Dự án Thư viện Việt Nam và đơn vị nhận tài trợ là Trường THCS Phổ Vinh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi;

- Biên bản xác nhận tài trợ cho giáo dục giữa đơn vị tài trợ là Đại sứ quán Nhật bản tại Việt Nam và đơn vị nhận tài trợ là Trường TH Phổ Thuận, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi;

- Biên bản xác nhận tài trợ và bàn giao các khối công trình (thư viện, sân bóng đá mini cỏ nhân tạo..) giữa đơn vị tài trợ là Công ty lọc hoá dầu Bình Sơn và đơn vị nhận tài trợ là Trường THCS Phổ Phong, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi;

- Quyết định số 55/QĐ-PGDĐT ngày 02/5/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đức Phổ công nhận thư viện Trường THCS Phổ Vinh đạt chuẩn mức độ 2, năm học 2023-2024.

4. Kinh nghiệm về mô hình, giải pháp huy động xã hội hóa

4.1. Mô hình, giải pháp đã thực hiện

- Cần tổ chức tốt công tác tuyên truyền vận động, tạo uy tín với phụ huynh, các cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân thông qua việc khẳng định uy tín chất lượng giáo dục tại địa phương. Xây dựng nhà trường thực sự trở thành

trung tâm văn hoá, môi trường giáo dục lành mạnh.

- Quan tâm thực sự đến học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và con em gia đình chính sách. Phát huy vai trò của Hội cha mẹ học sinh, của phụ huynh học sinh.

4.2. Bài học kinh nghiệm

Các đơn vị, cơ sở giáo dục cần thường xuyên nắm bắt thông tin và chủ động tham mưu với UBND thị xã, chính quyền địa phương để nắm bắt kịp thời các chương trình và dự án đầu tư cho giáo dục tại địa phương từ các nguồn xã hội hóa. Trong các cuộc họp, hội nghị, hội thảo chủ động xin ý kiến và đề xuất với lãnh đạo địa phương, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có nguồn lực quan tâm chia sẻ, hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất để phát triển giáo dục tại các đơn vị.

5. Đề xuất khen thưởng tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tiêu biểu

5.1. Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đã thực hiện phong trào xã hội hóa tại địa phương

(Chi tiết theo Phụ lục 3 đính kèm)

5.2. Đề xuất các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tiêu biểu trong phong trào xã hội hóa giáo dục

- Công ty lọc hoá dầu Bình Sơn;
- Tổ chức dự án Thư Viện Việt Nam.

Trên đây là Báo cáo thực trạng và công tác xã hội hóa về đầu tư xây dựng, kiên cố hóa trường, lớp học, nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2013-2023 trên địa bàn thị xã Đức Phổ, UBND thị xã báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- CT, Phó CT UBND thị xã;
- Phòng TC- KH;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Văn phòng: Chánh, CV_{Chiến};
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Thanh Hùng